

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày 20/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Huyền;  
Bà Cà Nguyễn Duyên.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Triệu Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Dư, Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST, ngày 05/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/HSST-QĐ ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

**Đồng Thanh T** (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 03/12/1992 tại huyện NS, tỉnh BK; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: KCh1, xã BV, huyện NS, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Anh T (Đã chết) và bà Hoàng Thị H (đã chết); Vợ: Nông Thị Tr, sinh năm 1993; Có 02 con (Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 - Bản án số: 51, ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Đồng Thanh T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 19/02/2022, Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn nhận được tin báo về việc có một số đối tượng tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép tại khu vực xã XL, huyện ChĐ. Công an huyện Chợ Đồn đã thành lập tổ công tác xác minh, kiểm tra, đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày đã phát hiện, lập biên bản sự việc, tạm giữ đồ vật, tài liệu có liên quan của một số đối tượng có hành vi đánh bạc tại thôn BH, xã XL. Kiểm tra chiếc xe ô tô bị tạm giữ nhãn hiệu

Ford Ranger biển kiểm soát (BKS) X, phát hiện: Tại gầm ghế bên lái 01 (một) khẩu súng có chiều dài 54cm (năm mươi tư xentimét), báng làm bằng gỗ, nghi là súng quân dụng; 01 (một) hộp màu đỏ bên trong chứa 14 (mười bốn) ống kim loại hình trụ tròn là đạn, 04 (bốn) ống kim loại hình trụ tròn vỏ đạn; tại ngăn chứa đồ bên ghế phụ có 01 (một) hộp nhựa bên trong chứa 14 (mười bốn) ống kim loại hình trụ tròn là đạn. Chủ sở hữu của chiếc xe trên là Đồng Thanh T, sinh ngày 03/12/1992, trú tại xã BV, huyện NS tỉnh BK, T đã sử dụng xe để chở một số đối tượng khác đến xã XL, huyện CD để đánh bạc vào ngày 19/02/2022.

Ngày 14/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” xảy ra ngày 20/02/2022 tại xã XL đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 2953/KL-KTHS, ngày 16/5/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 12, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

- Các mẫu vật còn lại gửi giám định trong đó có:

- + 14 mẫu vật dạng viên đạn có vỏ nhựa màu xanh; 02 mẫu vật dạng viên đạn và 02 mẫu vật dạng vỏ đạn cùng bằng kim loại màu vàng, đường kính 20,2mm là đạn và vỏ đạn của loại đạn ghém cỡ 12. Đạn ghém cỡ 12 thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng khẩu súng gửi giám định;

- + 14 mẫu vật dạng viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng: 01 viên đầu bọc nhựa màu vàng là đạn hơi cay; 13 viên có đầu đạn bằng cao su màu đen là đạn cao su. Các viên đạn này thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng, không sử dụng bắn được bằng khẩu súng gửi giám định.

- Khẩu súng trên không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn thu trong các vụ án trước hiện đang lưu tại Tàng thư dấu vết súng đạn của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

- Kèm theo kết luận giám định: Khẩu súng gửi giám định hoàn lại cho cơ quan trưng cầu. Các mẫu vật gửi giám định còn lại đã được sử dụng phục vụ công tác giám định, tiêu hao hết trong quá trình thực nghiệm không hoàn lại.

Quá trình điều tra đối với Đồng Thanh T xác định: Năm 2015, trong một lần sử dụng mạng xã hội Facebook với tài khoản mang tên “T chốt”, T có thấy bài đăng quảng cáo bán súng hơi. Do nảy sinh ý định muốn sở hữu súng, đạn nên T đã để lại địa chỉ và số điện thoại Y của T vào bài quảng cáo trên, mục đích mua súng, đạn về sử dụng. Sau đó, qua trao đổi, T được thông báo khẩu súng và đạn đặt mua có giá 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng), súng và đạn sẽ được gửi theo xe hàng cho T và dặn T để ý điện thoại sẽ có người liên hệ để nhận súng, đạn, T chỉ việc trả cho người giao súng, đạn số tiền 2.500.000 đồng mà không phải trả thêm khoản tiền nào khác. Khoảng một tuần sau, T nhận được điện thoại của một người không quen biết, nội dung thông báo về việc nhận súng, đạn đã đặt mua từ trước theo xe khách chạy tuyến Hà Nội - Cao Bằng, qua điện thoại T nói

địa điểm nhận “hàng” là trước cửa nhà T thuộc KCh1, xã BV, huyện NS, tỉnh BK. Sau khi nhận được điện thoại thông báo, T đứng trước cửa nhà để chờ đón xe và đã trả cho người phụ xe số tiền là 2.500.000 đồng để nhận gói “hàng” như đã thỏa thuận từ trước. Do thời gian đã lâu, nên T không nhớ được số điện thoại của người đã gọi đến và chiếc xe vận chuyển súng, đạn. Khi mở gói hàng ra, T thấy bên trong có một khẩu súng, hai hộp đạn và bốn vỏ đạn, T cất số súng, đạn, vỏ đạn vào gầm cầu thang tầng 1 căn nhà tại KC1, xã BV, huyện NS. Đầu tháng 02/2022, T mang súng, đạn, vỏ đạn cất vào gầm ghế lái và ngăn chứa đồ ghế phụ chiếc xe bán tải BKS X với mục đích đi bắn chim tại đường liên xã BV - ThA cách nhà khoảng 4-5 km, nhưng vẫn chưa sử dụng được lần nào. Ngày 18, 19/02/2022 T điều khiển chiếc xe ô tô trên đưa Lô Văn Th, sinh năm 1973, trú tại xã BV; Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1976, trú tại xã VT; Trần Văn B, sinh năm 1986, trú tại thị trấn NPh; Triệu Thị X, sinh năm 1988, trú tại xã ThA, cùng huyện NS, đến xã XL, huyện CD để đánh bạc. Khoảng 16h50” ngày 19/02/2022, T cùng các đối tượng trong nhóm đánh bạc bị Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, lập biên bản về hành vi đánh bạc, tiếp đó phát hiện hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của T.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSBK-P1, ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Đồng Thanh T về tội: “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS năm 2015).

Điều luật 304 BLHS năm 2015 có nội dung:

“1. Người nào... tàng trữ, vận chuyển, ... mua bán trái phép ....vũ khí quân dụng..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Đồng Thanh T từ 12 đến 18 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 51/2021/HS-ST, ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Thanh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo có căn cứ, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở để khẳng định:

Trong năm 2015, Đồng Thanh T, đặt qua mạng Facebook mua một khẩu súng bắn đạn cỡ 12 và đạn với giá 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng), T nhận súng gửi qua xe ô tô khách, sau đó cất khẩu súng, đạn vào gầm cầu thang tầng 1 nhà ở. Đầu tháng 02 năm 2022 T lấy khẩu súng, đạn và vỏ đạn cất vào gầm ghế lái và ngăn chứa đồ của xe ô tô biển kiểm soát X với mục đích bắn chim, nhưng chưa sử dụng. Ngày 18, 19/02/2022 T điều khiển xe ô tô và chở một số người đi từ huyện NS đến xã XL, huyện CD để đánh bạc, đến 16 giờ 50 phút cùng ngày Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Hồi 02 giờ 30 phút, ngày 20/02/2022, kiểm tra phương tiện thu giữ khẩu súng bắn đạn ghém cỡ 12. Tại bản Kết luận giám định số 2953/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 12, thuộc vũ khí quân dụng.”*

Hành vi nêu trên của bị cáo Đồng Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như đã nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Đồng Thanh T có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có một tiền án về tội “Đánh bạc” bị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách và đang chấp hành án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; có văn bản của Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xác nhận bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo có ông nội, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bên cạnh đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 là “Tái phạm”.

Xét nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Bị cáo Đồng Thanh T phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, nên theo quy định của pháp luật buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Vật chứng trong vụ án: Một khẩu súng có chiều dài 54cm, báng súng làm bằng gỗ và phần gỗ ốp nòng có màu mận chín. Đây là vũ khí quân dụng, cần tịch thu bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn xử lý theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với Nông Thị Tr là vợ của Đồng Thanh T. Qua điều tra xác định, trong thời gian sinh sống cùng T tại KC1, xã BV, huyện NS, tỉnh BK, Tr không biết việc T mua bán, tàng trữ vũ khí tại nhà, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm của Tr là đúng quy định.

- Đối với Lô Văn Th, Nguyễn Minh Đ, Trần Văn B, Triệu Thị X, Ngày 18, 19/02/2022 là những người được Đồng Thanh T sử dụng chiếc xe ô tô BKS X chở đi đánh bạc tại xã XL, huyện CĐ, tỉnh BK. Qua điều tra xác định Th, Đ, B và X không biết trên xe ô tô có tàng trữ vũ khí quân dụng. Nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với những người có tên trên là có căn cứ.

- Đối với người bán khẩu súng và nhà xe vận chuyển khẩu súng cho Đồng Thanh T. Qua điều tra không có tài liệu xác định được nhân thân lai lịch của người này và không xác định được nhà xe. Đối với chiếc điện thoại di động mà T sử dụng để mua súng, đạn trên mạng xã hội Facebook là vật chứng của vụ án, nhưng đã bị hỏng và T đã vứt bỏ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh và thu giữ là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc ô tô Ford Ranger BKS X Đồng Thanh T sử dụng để tàng trữ, vận chuyển súng, đạn ngày 19/02/2022 là vật chứng trong vụ án. Qua điều tra xác định chiếc xe trên cũng là vật chứng trong vụ án “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn thụ lý, không chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra, nên không xem xét, xử lý trong vụ án này là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh T phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng".**

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Đồng Thanh T 01 (Một) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (Một) năm tù về tội "Đánh bạc " tại Bản án số 51/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Áp dụng Điều 56 BLHS năm 2015, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đồng Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 304 BLHS năm 2015. Phạt bị cáo Đồng Thanh T 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

**3. Vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) khẩu súng có chiều dài 54cm, báng súng làm bằng gỗ và phần gỗ ốp nòng có màu mận chín để xử lý theo quy định của pháp luật.

*(Hiện nay khẩu súng đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Bắc Kạn).*

**4. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Thanh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**5. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh;
- Phòng An ninh điều tra CAT;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HS;
- Lưu.

**Nguyễn Khánh Phương**